

55/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày      tháng ... năm 2023*

## **HỢP ĐỒNG**

**Số: 55/2023/CDT-CODECO**

**Về việc: Khảo sát điều tra thu thập số liệu để thành lập bản đồ địa hình.**

**Dự án: Mạng lưới cấp nước Quảng Thanh, công suất 20.000 m<sup>3</sup>/ngày**

**GIỮA**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG  
NGHỆ CDT VIỆT NAM**

**VÀ**

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ  
- ĐỊA CHẤT**

**Hà Nội, năm 2023**



## **PHẦN I - CÁC CĂN CỨ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG**

### **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ THỰC HIỆN KHẢO SÁT**

#### **1. Căn cứ pháp lý**

- Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc hội khóa 13;
- Văn bản số 3482/BXD-HDXD ngày 30/12/2014 hướng dẫn thực hiện Luật xây dựng số 50/2014/QH13;
- Luật đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc hội khóa 13;
- Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội khóa 13;
- Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng;
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- Tham khảo nguyên giá ca máy theo Thông tư 06/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng V/v hướng dẫn phương pháp xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình;
- Quyết định số 1134/QĐ-BXD ngày 08/10/2015 của Bộ Xây dựng V/v Công bố định mức các hao phí xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng;
- Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều luật thuế giá trị gia tăng;
- Thông tư 05/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ xây dựng hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Thông tư số 01/2017/TT-BXD ngày 06/02/2017 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng;
- Các tiêu chuẩn, quy phạm của nhà nước có liên quan đến công tác khảo sát địa hình.
- Căn cứ Văn bản số 117/QĐ-SXD ngày 24/3/2023 của Sở Xây dựng Thành phố Hải Phòng về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- Các văn bản làm việc với các dự án liên quan khác.



## **2. Các tiêu chuẩn ngành và hệ thống quy trình quy phạm áp dụng.**

### **2.1. Tiêu chuẩn và quy phạm khảo sát.**

- TCVN 3972-1985: Công tác trắc địa trong xây dựng;
- TCVN 4419-87: Công tác khảo sát cho xây dựng - nguyên tắc cơ bản;
- Hà nội 2000: Tiêu chuẩn về khảo sát và xây dựng - NXB XD;
- TCVN 9398-2012: Công tác trắc địa trong xây dựng công trình - yêu cầu chung;
- 96TCN 43-90: Quy phạm đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500, 1/1000, 0, 1/5000 (phần ngoài trời);
- 96TCN 42-90: Quy phạm đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500, 1/1000, 0, 1/5000 (phần ngoài trời);
- 96TCN 31-91: Ký hiệu bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500, 1/1000, 0, 1/5000.(Cục Đo đạc và Bản đồ Nhà nước - Hà Nội 1991);
- QCVN 04-2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng lưới tọa độ;
- QCVN 11-2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng lưới độ cao;
- TCVN 9401-2012: Kỹ thuật đo và xử lý số liệu GPS trong trắc địa công trình.



## **PHẦN II - CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG**

Hôm nay, ngày      tháng      năm 2023, tại Công ty Cổ phần ĐTXD và Chuyển giao công nghệ CDT Việt Nam, chúng tôi gồm các Bên dưới đây:

### **I. Bên A: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Chuyển giao công nghệ CDT Việt Nam**

Đại diện: Ông **Bùi Ngọc Duy**

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Thôn Tiên Hội, xã Đông Hội, Huyện Đông Anh, Thành Phố Hà Nội

Tài khoản số: 15010000271401 Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam-Chi nhánh Bắc Hà Nội

Mã số thuế: 0105207756

Điện thoại: 0945.655.355

### **II. Bên B: Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ-Địa chất**

Đại diện là : Ông **Trần Đình Kiên**

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Số 36, ngõ 30, phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Tài khoản: 111000037499 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - chi nhánh Nam Thăng Long, thành phố Hà Nội

Mã số thuế : 0101074336

Điện thoại: 024 37550428

Sau khi thỏa thuận hai Bên thống nhất ký kết Hợp đồng với các điều khoản sau:

#### **ĐIỀU 1. NỘI DUNG CÔNG VIỆC PHẢI THỰC HIỆN**

- Khảo sát điều tra thu thập số liệu để thành lập bản đồ địa hình 1/500 các tuyến đường ống cấp nước do bên A vạch tuyến và bàn giao, cấp số liệu khảo sát tọa độ, độ cao hiện trạng, địa hình, địa vật phục vụ công tác thiết kế cho mạng cấp nước.

- Trên bản đồ địa hình 1/500, đường đồng mức 0.5m thể hiện được đầy đủ địa hình, địa vật bao gồm:

+ Lưới khống chế mặt bằng đường chuyền cấp 2 và lưới cao độ kỹ thuật.

+ Ranh giới khu dân cư.

+ Các công trình quan trọng như: Các công trình thủy lợi cống, rãnh hướng thoát nước, công trình dân dụng; các vị trí đường dây điện cao thế, hạ thế, đường dây thông tin, đường giao thông và các công trình khác trên mặt bằng .



## ĐIỀU 2. KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC

### \* Đo lưới khống chế mặt bằng, đường chuyên cấp 2

Xây dựng 53 điểm lưới đường chuyên cấp 2 phân bố đều khu vực khảo sát dựa trên hệ tọa độ VN-2000 phục vụ đo vẽ chi tiết bình đồ tỷ lệ 1/500.

### \* Đo lưới thủy chuẩn kỹ thuật

Xây dựng lưới thủy chuẩn kỹ thuật với chiều dài tuyến  $L = 52.8$  km.

### \* Đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500 trên cạn, đường đồng mức 0.5 m

Đo vẽ chi tiết bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500 bao trùm khu đo. Trên bản vẽ trung bình cứ 2-2.5cm có 1 điểm mia thể hiện đầy đủ đáng đặc trưng của địa hình như đồi núi, sông khe suối... và các địa vật như đường, cầu, cống, nhà dân...

Hệ tọa độ VN-2000, hệ độ cao Hòn Dấu - Hải Phòng.

**BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG**

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1	Lưới đường chuyên cấp 2 địa hình II	Điểm	153	
2	Thủy chuẩn kỹ thuật cấp địa hình III	km	64.5	
3	Bản đồ tỷ lệ 1/500 đường đồng mức 0,5m cấp địa hình III (Tuyến ống truyền tải, phân phối, địa hình cấp III: $64\text{km} \times 1000 \times 20 / 10000 = 128 \text{ ha}$ .)	ha	128	
4	Trắc dọc tuyến	100m	640	

(Khối lượng tăng, giảm do chiều dài, công việc thực tế các tuyến đường ngoài thực địa không ảnh hưởng đến giá trị thanh toán)

## ĐIỀU 3. CHẤT LƯỢNG KỸ THUẬT

Toàn bộ sản phẩm đảm bảo theo quy định hiện hành.

## ĐIỀU 4. SẢN PHẨM GIAO NỘP

- Nộp hồ sơ, trình Chủ đầu tư nghiệm thu báo cáo kết quả khảo sát (Điều 16 - NĐ46/2015).

+ Chủ đầu tư: Kiểm tra khối lượng công việc khảo sát đã thực hiện, xem xét sự phù hợp về quy cách, số lượng và nội dung báo cáo khảo sát so với nhiệm vụ, phương án khảo sát được duyệt và hợp đồng xây dựng.

+ Thông báo chấp thuận nghiệm thu báo cáo kết quả khảo sát đến nhà thầu khảo sát và phê duyệt trực tiếp vào báo cáo kết quả khảo sát.

- Bàn giao đầy đủ hồ sơ báo cáo kết quả khảo sát được nghiệm thu phê duyệt cho Chủ đầu tư với số lượng bộ hồ sơ theo trong điều khoản hợp đồng.

- Bàn giao số liệu khảo sát đã được nghiệm thu cho các bộ phận khác có liên quan (Kế hoạch, thiết kế, quản lý kỹ thuật v.v... để phục vụ các công việc có liên



quan).

- Lưu trữ tài liệu, số liệu theo quy định của công ty.

## **ĐIỀU 5. THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**

Hợp đồng được thực hiện kể từ ngày ký, thời gian thực hiện hợp đồng phụ thuộc thời gian thực hiện chung của dự án.

## **ĐIỀU 6. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

### **6.1. Giá trị hợp đồng:**

**Giá trị trọn gói: 1.717.913.000 VNĐ**

(Bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm mười bảy triệu, chín trăm mười ba nghìn đồng chẵn./.)

**Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT**

Nếu trong quá trình thực hiện có phát sinh công việc với khối lượng lớn, hai bên sẽ bàn bạc và lập hợp đồng bổ sung hoặc sẽ ghi trong quyết toán hợp đồng căn cứ bản sơ họa có xác nhận khối lượng của Bên A;

Nghiệm thu, thanh lý, quyết toán hợp đồng theo khối lượng thực tế được hai bên xác nhận và ký kết.

**6.2 Hình thức hợp đồng:** Hợp đồng trọn gói.

**6.3. Tiến độ tạm ứng, thanh toán:**

**6.3.1 Tạm ứng:** Không tạm ứng.

**6.3.2 Thanh toán**

Thanh toán 100% và thực hiện khi hai bên hoàn thành trách nhiệm và nghĩa vụ các Bên quy định tại hợp đồng này, đồng thời Chủ đầu tư nghiệm thu, thanh toán cho Bên A.

**6.4 . Phương thức thanh toán:** Chuyển khoản.

## **ĐIỀU 7. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A**

- Cung cấp đầy đủ các tài liệu pháp lý liên quan tới khu đất; chỉ dẫn khu vực mặt bằng hiện trạng cần đo để Bên B triển khai thực hiện; ký xác nhận sơ họa vị trí khu vực cần đo do Bên B thực hiện.

- Có trách nhiệm liên hệ với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng tạo điều kiện cho Bên B thực hiện hợp đồng; nếu khu vực đo vẽ có sự tranh chấp Bên A phải đảm bảo an toàn cho các kỹ thuật viên, trang thiết bị máy móc trong quá trình thi công tại hiện trường.

- Tổ chức kiểm tra nghiệm thu sản phẩm theo nội dung hợp đồng đã ký kết.
- Thực hiện thanh toán cho Bên B như Điều 6 của hợp đồng.



## **ĐIỀU 8. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B**

- Ngay sau khi hợp đồng được ký kết phải phối hợp với Bên A tiến hành ngay các công tác ngoài thực địa để đảm bảo tiến độ của hợp đồng.
- Thực hiện nghiêm chỉnh các nội dung công việc nêu tại Điều 1, Điều 2 và bàn giao tài liệu theo đúng thời hạn và tiến độ ghi tại Điều 5 của hợp đồng.
- Chịu trách nhiệm toàn bộ về tính chính xác của hồ sơ khảo sát giao nộp.
- Các công tác tại hiện trường phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật, tuân thủ các quy phạm, tiêu chuẩn trong xây dựng hiện hành và được cán bộ giám sát của Chủ đầu tư chấp thuận, nghiệm thu.
- Chịu trách nhiệm về an toàn về máy móc thiết bị, con người của mình cũng như các chi phí khác (chi phí đi lại ăn ngủ nghỉ...) tại nơi đến làm việc. Phải tiến hành khai báo tạm vắng, tạm trú với chính quyền địa phương theo đúng thủ tục hiện hành.
- Không được gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương nơi đến khảo sát. Nếu xảy ra vấn đề gì hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình gây ra.
- Bên B phải đáp ứng đủ nhân lực với chứng chỉ hành nghề, trình độ chuyên môn, kỹ năng, kinh nghiệm phù hợp, tương xứng về nghề nghiệp, công việc của họ được phân công trong nội dung của công việc.
- Phối hợp với Bên A làm các thủ tục nghiệm thu thanh lý và xuất hóa đơn tài chính hợp lệ cho Bên A.

## **ĐIỀU 9. RỦI RO VÀ BẤT KHẢ KHÁNG**

- Rủi ro là nguy cơ ảnh hưởng tiêu cực đến việc thực hiện hợp đồng. Các bên phải đánh giá các nguy cơ rủi ro, lập kế hoạch và phương án quản lý rủi ro của mình.
- Bất khả kháng là sự kiện rủi ro không thể chống đỡ nổi khi nó xảy ra như: Động đất, bão, lũ, lụt, lở đất, sóng thần, hỏa hoạn hay hoạt động núi lửa, chiến tranh.
- Các biện pháp thực hiện trong tình trạng bất khả kháng:
  - + Các bên sẽ thực hiện mọi biện pháp để giảm thiểu mức thiệt hại do sự kiện bất khả kháng gây ra;
  - + Nếu trường hợp bất khả kháng xảy ra mà mọi nỗ lực của một bên hoặc các bên không đem lại kết quả và buộc phải chấm dứt công việc tại một thời điểm bất kỳ, một bên sẽ gửi thông báo việc chấm dứt hợp đồng bằng văn bản cho bên kia và việc chấm dứt sẽ có hiệu lực 5 ngày sau khi bên kia nhận được thông báo.

## **ĐIỀU 10: TẠM NGỪNG CÔNG VIỆC TRONG HỢP ĐỒNG**

### ***10.1. Tạm ngừng công việc bởi Bên A yêu cầu:***

Nếu bên B không thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng, Bên A có thể ra thông báo tạm ngừng toàn bộ hoặc một phần công việc của Bên B, Bên A phải nêu rõ phần lỗi của Bên B và yêu cầu Bên B phải thực hiện và sửa chữa các sai sót trong khoảng thời gian hợp lý cụ thể, đồng thời Bên B phải bồi thường toàn bộ các thiệt hại liên quan



cho Bên A do tạm ngừng công việc gây ra.

#### **10.2. Tạm ngừng công việc bởi Bên B yêu cầu:**

- Nếu Bên A không thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng, không thanh toán theo các điều khoản đã thoả thuận trong hợp đồng này quá 30 ngày kể từ ngày hết hạn thanh toán, sau khi thông báo cho Bên A, Bên B có thể sẽ tạm ngừng công việc (hoặc giảm tỷ lệ công việc đảm nhận theo hợp đồng);

- Sau khi Bên A thực hiện các nghĩa vụ của mình theo hợp đồng, Bên B phải tiếp tục tiến hành công việc bình thường ngay khi có thể được;

- Nếu các chi phí phát sinh là hậu quả của việc tạm ngừng công việc (hoặc do giảm tỷ lệ công việc) theo khoản này, Bên B phải thông báo cho Bên A để xem xét. Sau khi nhận được thông báo, Bên A xem xét và có ý kiến về các vấn đề đã nêu;

- Trước khi tạm ngừng thực hiện công việc trong hợp đồng thì một bên phải thông báo cho bên kia biết bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do tạm ngừng công việc thực hiện, hai bên cùng nhau thương lượng giải quyết để tiếp tục thực hiện hợp đồng.

### **ĐIỀU 11: QUYẾT TOÁN VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG**

#### **11.1. Quyết toán hợp đồng:**

Sau khi nghiệm thu hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng, khi nhận được biên bản nghiệm thu và xác nhận của Bên A rằng Bên B đã hoàn thành tất cả các nghĩa vụ theo qui định của hợp đồng, Bên B sẽ trình cho Bên A tài liệu quyết toán hợp đồng, bao gồm:

- Biên bản nghiệm thu hoàn thành toàn bộ nội dung công việc;
- Bản xác nhận giá trị khối lượng công việc phát sinh (nếu có);
- Bảng tính giá trị quyết toán hợp đồng trong đó nêu rõ phần đã thanh toán và giá trị còn lại phải thanh toán cho bên B.

Nếu Bên A không đồng ý hoặc cho rằng Bên B chưa cung cấp đủ cơ sở để xác nhận một phần nào đó của tài liệu quyết toán hợp đồng, Bên B sẽ cung cấp thêm cho Bên A thông tin khi có yêu cầu hợp lý và sẽ thay đổi theo sự thống nhất của hai bên. Bên B sẽ chuẩn bị và trình cho Bên A tài liệu quyết toán hợp đồng như hai bên đã thống nhất.

Sau khi hai bên đã thống nhất tài liệu quyết toán, Bên A sẽ thanh toán toàn bộ giá trị của hợp đồng cho Bên B.

#### **11.2. Thanh lý hợp đồng:**

Việc thanh lý hợp đồng phải được hoàn tất trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày các bên hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng hoặc hợp đồng bị chấm dứt.

### **ĐIỀU 12: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

Các bên đồng ý với tất cả các điều khoản quy định và điều kiện của hợp đồng này. Không có cơ quan nào hoặc đại diện của bên nào có quyền đưa ra tuyên bố, trình bày, hứa hẹn hoặc thoả thuận nào mà không được nêu ra trong hợp đồng, không bên



nào bị ràng buộc hoặc có trách nhiệm trước các điều đó.

Các bên cam kết thực hiện một cách trung thực, công bằng và đảm bảo để thực hiện theo mục tiêu của hợp đồng. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến hợp đồng này sẽ được đưa ra phân xử tại Tòa kinh tế - TAND thành phố Hà Nội.

Hợp đồng được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản, Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**



**GIÁM ĐỐC**  
*Bùi Ngọc Duy*

**ĐẠI DIỆN BÊN B**



**GIÁM ĐỐC**  
*PGS.TS. Trần Đình Kiên*





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## HỒ SƠ QUYẾT TOÁN

GÓI THẦU: KHẢO SÁT ĐIỀU TRA THU THẬP SỐ LIỆU ĐỂ THÀNH LẬP  
BẢN ĐỒ ĐỊA HÌNH  
DỰ ÁN: MẠNG LƯỚI CẤP NƯỚC QUẢNG THANH, CÔNG SUẤT  
20.000M3/NGÀY  
ĐỊA ĐIỂM: HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Đơn vị thực hiện : Công ty TNHH tư vấn, Triển khai Công nghệ  
và Xây dựng Mỏ - Địa chất.  
Địa chỉ trụ sở : Số 36, ngõ 30, phố Tạ Quang Bửu, Phường Bách Khoa,  
Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.  
Điện thoại : 0243.7550428

Hà Nội, 2023



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY  
DỰNG VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ  
CDT VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội ngày 11 tháng 10 năm 2023

## BIÊN BẢN NGHIỆM THU HOÀN THÀNH CÔNG TÁC KHẢO SÁT

**Gói thầu:** Khảo sát điều tra thu thập số liệu để thành lập bản đồ địa hình.

**Dự án:** Mạng lưới cấp nước Quảng Thanh, công suất 20.000 m<sup>3</sup>/ngày.

**Địa điểm:** huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

**Tên công tác được nghiệm thu:** Khảo sát điều tra thu thập số liệu để thành lập bản đồ địa hình. Thuộc dự án Mạng lưới cấp nước Quảng Thanh, công suất 20.000 m<sup>3</sup>/ngày.

Thời gian thực hiện nghiệm thu:

+ Bắt đầu lúc ngày tháng năm 2023

+ Kết thúc lúc ngày tháng năm 2023

Tại: Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Chuyển giao Công nghệ CDT Việt Nam.

### I. THÀNH PHẦN TRỰC TIẾP NGHIỆM THU.

**Đại diện bên giao thầu (Bên A):** Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Chuyển giao công nghệ CDT Việt Nam

Ông: Bùi Ngọc Duy

Chức vụ: Giám đốc

Ông: Đào Hùng Vĩ

Chức vụ: Cán bộ kỹ thuật

**\* Đại diện bên nhận thầu (Bên B):** Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây Dựng Mỏ - Địa Chất

Ông: Trần Đình Kiên

Chức vụ: Giám đốc

Ông: Đinh Huy Đức

Chức vụ: Chủ trì khảo sát địa hình

### II. NỘI DUNG NGHIỆM THU

#### 1. Tài liệu làm căn cứ xác nhận:

- Căn cứ Hợp đồng số: 55/2023/CDT-CODECO ngày 26 tháng 05 năm 2023 Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Chuyển giao Công nghệ CDT Việt Nam và Công ty TNHH Tư vấn, triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ- Địa Chất về việc thực hiện Gói thầu Khảo sát điều tra thu thập số liệu để thành lập bản đồ địa hình. Thuộc dự án: Mạng lưới cấp nước Quảng Thanh, công suất 20.000 m<sup>3</sup>/ngày.



## 2. Nhận xét về chất lượng:

Đảm bảo đầy đủ các thành viên tham gia thực hiện cho các hạng mục công việc tại hiện trường.

Đảm bảo các yêu cầu quy định về công tác khảo sát địa hình.

Khối lượng thực hiện nghiệm thu được quyết toán

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1	Đo lưới khống chế mặt bằng. Đường chuyền hạng 4. Bộ thiết bị GPS (3 máy). Cấp địa hình III	điểm	20	
2	Đo lưới khống chế mặt bằng. Đường chuyền cấp 2. Bộ thiết bị GPS (3 máy). Cấp địa hình III	điểm	152	
3	Đo khống chế cao. Thủy chuẩn hạng 4. Cấp địa hình III	km	20	
4	Đo khống chế cao. Thủy chuẩn kỹ thuật. Cấp địa hình III	km	53	
5	Đo vẽ chi tiết bản đồ địa hình trên cạn bằng máy toàn đạc điện tử và máy thủy bình điện tử. Bản đồ tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 0,5m, cấp địa hình III	ha	80	

## II. KẾT LUẬN.

Đồng ý nghiệm thu khối lượng quyết toán các công việc trong hợp đồng thực hiện gói thầu (Khảo sát điều tra thu thập số liệu để thành lập bản đồ địa hình). Thuộc dự án: Mạng lưới cấp nước Quảng Thanh, công suất 20.000 m<sup>3</sup>/ngày.

Biên bản này lập thành 04 (bốn) bản, có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02 (hai) bản, bên B giữ 02 (hai) bản./.



PGS.TS. *Trần Đình Kiên*



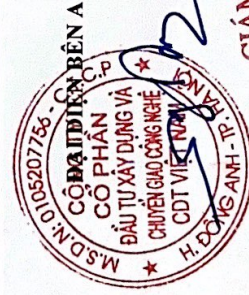
*Bùi Ngọc Duy*



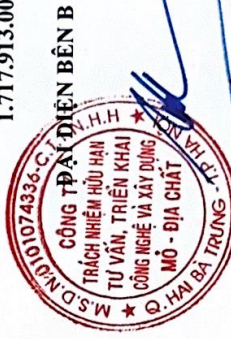
## BẢNG GIÁ TRỊ ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN

Tên dự án: Mạng lưới cấp nước Quảng Thanh, công suất 20.000 m<sup>3</sup>/ngày.  
 Tên gói thầu: Khảo sát điều tra thu thập số liệu để thành lập bản đồ địa hình  
 Căn cứ hợp đồng số: :55/2023/CDT-CODECO ngày tháng năm 2023  
 Nhà thầu: Công ty TNHH Tư vấn, triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ- Địa Chất  
 Thanh toán lần thứ:  
 Căn cứ xác định: Hồ sơ khảo sát đã thực hiện, hồ sơ dự án được duyệt, khối lượng công việc đã thực hiện.

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị theo hợp đồng	Giá trị thực hiện			Ghi chú
				Lũy kế đến hết kỳ trước	Thực hiện kỳ này	Tích lũy đến hết kỳ này	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	Giá trị khối lượng công việc hoàn thành	đồng	1.717.913.000		1.717.913.000	1.717.913.000	
I-1	Giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo hợp đồng	đồng	1.717.913.000		1.717.913.000	1.717.913.000	
I-2	Giá trị khối lượng công việc phát sinh ngoài hợp đồng	đồng	-				
II	Chiết khấu tiền tạm ứng	đồng					
III	Chiết khấu tiền giữ lại theo qui định của hợp đồng	đồng					
IV	Giá trị đề nghị thanh toán (IV= I-II-III)	đồng			1.717.913.000	1.717.913.000	
Lâm tròn					1.717.913.000	1.717.913.000	



GIÁM ĐỐC  
*Bùi Ngọc Duy*



GIÁM ĐỐC  
*PGS.TS. Trần Đình Kiên*



BẢNG XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HOÀN THÀNH

Tên dự án: Mạng lưới cấp nước Quảng Thanh, công suất 20.000 m3/ngày.  
Tên gói thầu: Khảo sát điều tra thu thập số liệu để thành lập bản đồ địa hình.  
Căn cứ hợp đồng số: :55./2023/CDT-CODECO ngày tháng năm 2023  
Bên giao thầu: Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Chuyển giao Công nghệ CDT Việt Nam  
Nhà thầu: Công ty TNHH Tư vấn, triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ- Địa Chất  
Thanh toán lần thứ:

Mã dự án: 7937023

Căn cứ xác định: Hồ sơ khảo sát đã thực hiện, hồ sơ dự án được duyệt, khối lượng công việc đã thực hiện.  
Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành khối lượng khảo sát ký ngày/4 tháng/0năm 2023.

Đơn vị: đồng

Số TT	Tên công việc	Đơn vị tính	Khối lượng				Đơn giá thanh toán theo hợp đồng	Thành tiền (đồng)				Ghi chú
			Khối lượng theo hợp đồng	Lũy kế đến hết kỳ trước	Thực hiện kỳ này	Lũy kế đến hết kỳ này		Theo hợp đồng	Lũy kế đến hết kỳ trước	Thực hiện kỳ này	Lũy kế đến hết kỳ này	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Đo lưới không chế mặt bằng. Đường chuyển hạng 4. Bộ thiết bị GPS (3 máy). Cấp địa hình III	điểm	20,0		20,0	20,0	24.234.198,4	484.683.968,4		484.683.968,4	484.683.968,4	
2	Đo lưới không chế mặt bằng. Đường chuyển cấp 2. Bộ thiết bị GPS (3 máy). Cấp địa hình III	điểm	152,0		152,0	152,0	4.109.796,6	624.689.086,9		624.689.086,9	624.689.086,9	
3	Đo không chế cao. Thủy chuẩn hạng 4. Cấp địa hình III	km	20,0		20,0	20,0	4.387.856,8	87.757.136,6		87.757.136,6	87.757.136,6	
4	Đo không chế cao. Thủy chuẩn kỹ thuật. Cấp địa hình III Đo vẽ chi tiết bản đồ địa hình trên cạ bằng máy toàn đạc điện tử và máy thủy bình điện tử. Bản đồ tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 0.5m. cấp địa hình III	km	52,8		52,8	52,8	2.252.599,3	118.861.106,0		118.861.106,0	118.861.106,0	
5		ha	79,6		79,6	79,6	5.048.632,9	401.921.663,5		401.921.663,5	401.921.663,5	
	LÀM TRÒN							1.717.913.000		1.717.913.000	1.717.913.039	



1. Giá trị hợp đồng ban đầu:

2. Giá trị tạm ứng còn lại chưa thu hồi đến cuối kỳ trước:

3. Số tiền đã thanh toán khối lượng hoàn thành đến cuối kỳ trước:

4. Lũy kế giá trị khối lượng thực hiện đến cuối kỳ này:

5. Thanh toán để thu hồi tạm ứng:

6. Giá trị đề nghị giải ngân kỳ này:

Số tiền bằng chữ: Một trăm bảy mươi triệu, năm trăm sáu mươi sáu nghìn đồng, trong đó:

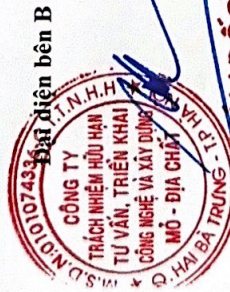
- Tạm ứng:

- Thanh toán khối lượng hoàn thành:

7. Lũy kế giá trị giải ngân:

- Tạm ứng:

- Thanh toán khối lượng hoàn thành:



GIÁM ĐỐC

PGS.TS. Trần Đình Kiên

Ngày tháng năm 2023

Đại diện bên A



GIÁM ĐỐC

Bùi Ngọc Duy



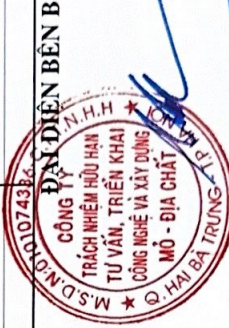
## BẢNG NGHIỆM THU KHỐI LƯỢNG HOÀN THÀNH

Tên dự án: Mạng lưới cấp nước Quảng Thanh, công suất 20.000 m<sup>3</sup>/ngày.  
 Tên gói thầu: Khảo sát điều tra thu thập số liệu để thành lập bản đồ địa hình.  
 Căn cứ hợp đồng số: 55/2023/CDT-CODECO ngày tháng năm 2023  
 Bên giao thầu: Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Chuyển giao Công nghệ CDT Việt Nam  
 Nhà thầu: Công ty TNHH Tư vấn, triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ- Địa Chất  
 Thanh toán lần thứ :

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG				GHI CHÚ
			THEO HỢP ĐỒNG	THỰC HIỆN		LƯY KẾ ĐẾN HẾT KỲ NÀY	
				LK ĐẾN HẾT KỲ TRƯỚC	THỰC HIỆN KỲ NÀY		
1	2	3	4	5	6	7	8
	KHẢO SÁT ĐỊA HÌNH				0	0	
1	Đo lưới khống chế mặt bằng. Đường chuyển hạng 4. Bộ thiết bị GPS (3 máy). Cấp địa hình III	điểm	20		20	20	
2	Đo lưới khống chế mặt bằng. Đường chuyển cấp 2. Bộ thiết bị GPS (3 máy). Cấp địa hình III	điểm	152		152	152	
3	Đo khống chế cao. Thủy chuẩn hạng 4. Cấp địa hình III	km	20		20	20	
4	Đo khống chế cao. Thủy chuẩn kỹ thuật. Cấp địa hình III	km	53		53	53	
5	Đo vẽ chi tiết bản đồ địa hình trên cạn bằng máy toàn đạc điện tử và máy thủy bình điện tử. Bản đồ tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 0,5m, cấp địa hình III	ha	80		80	80	
					-	-	



**GIÁM ĐỐC**  
*Bùi Ngọc Duy*



**GIÁM ĐỐC**  
*PGS.TS. Trần Đình Kiên*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

\*\*\*\*\*

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2023

## BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

Hợp đồng số :55/2023/CDT-CODECO ngày 26 tháng 5 năm 2023

**Công trình:** Khảo sát điều tra thu thập số liệu để thành lập bản đồ địa hình.

**Dự án:** Mạng lưới cấp nước Quảng Thanh, công suất 20.000 m<sup>3</sup>/ngày.

**Địa điểm:** huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Căn cứ Hợp đồng số :55/2023/CDT-CODECO ngày 26 tháng 5 năm 2023 Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Chuyển giao Công nghệ CDT Việt Nam và Công ty TNHH Tư vấn, triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ- Địa Chất về việc thực hiện Gói thầu Khảo sát điều tra thu thập số liệu để thành lập bản đồ địa hình. Thuộc dự án: Mạng lưới cấp nước Quảng Thanh, công suất 20.000 m<sup>3</sup>/ngày.

- Căn cứ Biên bản nghiệm thu công tác khảo sát địa hình ngày 11 tháng 10 năm 2023;

- Căn cứ vào tình hình thực hiện hợp đồng kinh tế giữa hai bên.

Hôm nay, ngày tháng năm 2023, tại Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Chuyển giao Công nghệ CDT Việt Nam, chúng tôi gồm các Bên dưới đây:

### I. Đại diện bên giao thầu (Bên A): Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Chuyển giao công nghệ CDT Việt Nam

- Đại diện: Ông **Bùi Ngọc Duy** Chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ: Thôn Tiên Hội, xã Đông Hội, Huyện Đông Anh, Thành Phố Hà Nội
- Tài khoản số: 15010000271401 Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam-Chi nhánh Bắc Hà Nội
- Mã số thuế: 0105207756
- Điện thoại: 0945.655.355

### II. Đại diện bên nhận thầu (Bên B): Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai công nghệ và xây dựng Mỏ-Địa chất

- Đại diện là : Ông **Trần Đình Kiên** Chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ: Số 36, ngõ 30, phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- Tài khoản: 111000037499 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - chi nhánh Nam Thăng Long, thành phố Hà Nội
- Mã số thuế : 0101074336



- Điện thoại: 024 37550428
- Sau khi thỏa thuận hai Bên thống nhất ký kết Hợp đồng với các điều khoản sau:

**ĐIỀU 1: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN:**

Nhà thầu đã thực hiện hoàn thành công việc khảo sát địa hình theo hợp đồng số với các nội dung sau:

- Chất lượng: Đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn xây dựng và các quy định hiện hành của Nhà nước.
- Tiến độ thực hiện: Đáp ứng đúng tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

**ĐIỀU 2: TÌNH HÌNH THANH TOÁN:**

- Giá trị hợp đồng: **1.717.913.000 VNĐ**
- Giá trị tạm ứng: **0.0 VNĐ**
- Giá thanh lý hợp đồng: **1.717.913.000 VNĐ**

(Bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm mười bảy triệu, chín trăm mười ba nghìn đồng chẵn./.)

Hai bên thống nhất số liệu trên và không còn vướng mắc gì về hợp đồng số :55/2023/CDT-CODECO ngày tháng năm 2023 Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Chuyển giao Công nghệ CDT Việt Nam và Công ty TNHH Tư vấn, triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ- Địa Chất .

Hợp đồng kinh tế trên sẽ hết hiệu lực ngay sau khi hai bên ký kết biên bản thanh lý này và Chủ đầu tư sẽ thanh toán hết số tiền theo hợp đồng cho Nhà thầu.

Biên bản thanh lý hợp đồng này gồm 02 trang bằng Tiếng Việt được lập thành 04 (bốn) bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản.



**GIÁM ĐỐC**

*PGS.TS. Trần Đình Kiên*



**GIÁM ĐỐC**

*Bùi Ngọc Duy*





# CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

Mã số thuế: 0101074336

Địa chỉ: Số 36, ngõ 30, phố Tạ Quang Bửu - Phường Bách Khoa - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Điện thoại: 02437550428

Email: codeco.mdc@gmail.com

Số tài khoản: 111000037499

NH TMCP Công Thương Việt Nam - CN Nam Thăng Long

## HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)

Ngày 11 tháng 10 năm 2023

Mã của cơ quan thuế: 00BA38B30846B74C83ADAE7827FE4E637A

Ký hiệu: 1C23TMD

Số: 39

Họ và tên người mua hàng:

Tên đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CHUYÊN GIAO CÔNG NGHỆ CDT VIỆT NAM

Địa chỉ: Thôn Tiên Hội, Xã Đông Hội, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Số tài khoản: 15010000271401 Tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bắc Hà Nội.

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

Mã số thuế: 0105207756

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Thanh toán công trình: Khảo sát điều tra thu thập số liệu để thành lập bản đồ địa hình thuộc dự án "Mạng lưới cấp nước Quảng Thanh, công suất 20.000 m3/ngày" theo hợp đồng 55/2023/CDT-CODECO.				1.590.660.185
Cộng tiền hàng hoá, dịch vụ:					1.590.660.185
Thuế suất GTGT: 8%			Tiền thuế GTGT:		127.252.815
Tổng tiền thanh toán:					1.717.913.000

Số tiền bằng chữ: Một tỷ bảy trăm mười bảy triệu chín trăm mười ba nghìn đồng

Người mua hàng

(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

Người bán hàng

(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

Signature Valid

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN  
KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG  
MỎ - ĐỊA CHẤT

Ngày ký: 11/10/2023 09:22:05

Tra cứu hóa đơn tại website: <https://tracuuhoadon.mininvoice.vn/> Mã tra cứu: 9EC412899030E382

(Khởi tạo từ Phần mềm M-INVOICxóa số dự 2020E - Công ty TNHH Hóa đơn điện tử M-invoice - MST: 0106026495- SĐT : 0901 80 16 18)